TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 276/2017/HC-PT
Ngày 09 - 10 - 2017
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2016/HCPT ngày 17 tháng 08 năm 2016 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2016/HCST ngày 17 tháng 05 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 487/2017QĐ-PT ngày 14 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Công ty DTTTT; Địa chỉ trụ sở: Đường 21/4, phường XB, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn P, sinh năm 1975; Địa chỉ: 16, đường ND, khu phố 4, phường QV, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty DTTTT: Luật sư Trần Cao Đại Kỳ Q, thuộc Văn phòng Luật sư TÂ - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai; có mặt.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh BT; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

1. Ông Nguyễn Thiện L, Công chức Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết T – Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm tư vấn Pháp luật Hội luật gia tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông NLQ1; sinh năm: 1968; Địa chỉ: Xóm 3, thôn 01, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2. NLQ2, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của NLQ2, tỉnh Bình Thuận: Ông Lưu Đức V – Phó Chủ tịch UBND huyện TL; có mặt.

3. NLQ3, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Người bị kiện là Ủy ban nhân dân tỉnh BT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện - Công ty DTTTT (do ông Phan Ngọc M đại diện theo pháp luật) trình bày:*

* Đối với Trạm Dâu tằm tơ HT của Công ty DTTTT tại xã TP, thị xã LG. Diện tích hiện nay: 15.798m^2, đất được giao theo Quyết định cấp đất xây dựng số 332/UB-XP ngày 28/3/1988 của UBND Tỉnh Thuận Hải (nay là Tỉnh Bình Thuận) để công ty xây dựng công trình nhà máy ươm tơ. Bị thu hồi bởi Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT.

Công ty DTTTT có tiền thân là Xí nghiệp DTTTT, sau đó được đổi tên thành Công ty DTTTT là Doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng Công ty Dtt VN. Năm 1988, được Nhà nước giao đất để xây dựng nhà máy ươm tơ HT tại xã TT (nay là xã TP, thị xã LG)**;** Trạm Dâu tằm tơ HT đã được Chủ tịch UBND tỉnh Thuận Hải (cũ) ban hành Quyết định cấp đất xây dựng số 332/UB-XD ngày 28/3/1988 giao đất cho Công ty sử dụng để xây dựng công trình nhà máy ươm tơ với diện tích: 4.900 m^2.

Sau khi được Tỉnh quy hoạch và giao đất (năm 1988), Công ty đã vay vốn Ngân hàng (Vốn kinh doanh không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước) để xây dựng cơ sở vật chất Trạm Dâu tằm tơ HT, bao gồm: Nhà văn phòng Trạm, nhà ở Tập thể cho cán bộ CNV Công ty ở xa, 2 nhà xưởng ươm tơ, nhà ăn tập thể, nhà làm giống tằm, khu đất trồng dâu giống, làm tằm giống, các công trình phụ trợ hoàn thành đưa vào sử dụng năm 1989 – 1990.

Năm 1991, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có quyết định sáp nhập Xí nghiệp Dâu Tằm Tơ HT (tỉnh Bình Thuận) vào Xí nghiệp Dâu Tằm Tơ XL (tỉnh Đồng Nai) thành Xí nghiệp DTTTT (nay là Công ty DTTTT). Xí nghiệp Dâu Tằm Tơ HT và nhà máy ươm tơ của Xí nghiệp chuyển thành Trạm Dâu Tằm Tơ HT.

Năm 1997, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có quyết định đổi tên Xí nghiệp DTTTT thành lập Công ty DTTTT và chuyển đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, Công ty bắt đầu tìm hướng sản xuất - kinh doanh mới để tiếp tục quản lý sử dụng tài sản và giải quyết việc làm, đời sống cho hàng ngàn công nhân công nghiệp ươm tơ toàn Công ty. Từ năm 1997 đến năm 2005 Công ty đã vay vốn đầu tư gần 3 tỷ đồng để thực hiện phương án sản xuất kinh doanh mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị tổ chức lại sản xuất, chuyển cơ sở vật chất của Trạm sang sản xuất kinh doanh may mặc xuất khẩu, sản xuất đất đèn, làm nhà máy sản xuất bột cá, liên kết chế biến cá khô, hải sản đông lạnh xuất khẩu...

Năm 2005, UBND tỉnh BT đơn phương sửa đổi quy hoạch khu đất của Công ty DTTTT từ đất chuyên dùng công nghiệp thành đất khu dân cư mà không thông báo cho Công ty biết, không có văn bản cho phép của Bộ Tài chính theo qui định của pháp luật.

Ngày 03/10/2005, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận ra quyết định số 923/STNMT-TTr-MT v/v "Chấm dứt hoạt động của 02 cơ sở sản xuất hải sản và đất đèn tại khu vực trụ sở Công ty DTT TL" vì ảnh hưởng môi trường.

Ngày 03/11/2005 UBND huyện HT có Thông báo số 87/TB/UBND-TH thông báo chấm dứt hoạt động của 2 cơ sở trên và yêu cầu Công ty chuyển cơ sở sản xuất vào Cụm công nghiệp TT. Công ty chấp hành 2 văn bản trên tạm ngưng hoạt động Trạm Dâu tằm tơ HT, làm đơn đề nghị xin thuê đất khu quy hoạch cụm công nghiệp TT và thanh lý tài sản Trạm Dâu tằm tơ HT cho đối tác khác tiếp tục sử dụng đất làm khu khách sạn - nhà hàng thực hiện đúng quy hoạch khu dân cư của thị xã LG.

Trong lúc Trạm Dâu tằm HT đang tạm ngừng hoạt động để chờ tỉnh Bình Thuận và Thị xã LG cho Công ty thuê đất để chuyển vào Cụm công nghiệp TT thì ngày 08/06/2007 UBND tỉnh BT ra quyết định thành lập Đoàn thanh tra số 1842/QĐ-UBND kiểm tra tình hình sử dụng đất của Công ty DTTTT rồi đề nghị UBND Tỉnh thu hồi Trạm Dâu Tằm Tơ HT của Công ty DTT TL.

Ngày 21 tháng 4 năm 2008, UBND tỉnh BT đơn phương ra Quyết định 1122/QĐ-UBND thu hồi đất của Trạm Dâu Tằm Tơ HT của Công ty DTTTT tại xã TP, thị xã LG và bỏ hoang cho đến ngày hôm nay.

Nay, Công ty DTTTT khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ HT của Công ty DTTTT, bởi các lý do sau đây:

- Việc UBND tỉnh BT đơn phương sửa đổi quy hoạch khu đất có tài sản gắn liền với đất là công sản của Công ty DTTTT từ đất chuyên dùng công nghiệp thành đất khu dân cư mà không có ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính là vi phạm Điều 6 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ.

- UBND tỉnh BT đơn phương ban hành Quyết định thu hồi đất của Công ty DTTTT (Công ty nhà nước do Bộ thành lập) là không đúng phương thức và

thẩm quyền thu hồi đất của Công ty nhà nước thuộc Trung ương quản lý mà Điều 10 Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ; điểm a, khoản 2 Điều 5 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và điểm 2.2 mục 2 Phần II Thông tư số 83/2007/TT-BTC ngày 16/07/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước**.**

UBND tỉnh BT ban hành Quyết định thu hồi đất của Công ty DTT TL vào ngày 21/4/2008 rồi bỏ hoang không sử dụng cho đến hôm nay (tháng 01/2013) là 04 năm 08 tháng (không có văn bản điều chỉnh) thì phải được xử lý hủy bỏ và công bố theo qui định tại khoản 3 Điều 29 Luật đất đai năm 2003**.**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Cơ quan chủ quản của Công ty DTT TL) cũng đã có Văn bản số 3847/BNN-ĐMDN ngày 29/12/2011 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh BT V/v: "Tiếp tục được quản lý, sử dụng nhà, đất của Công ty DTTTT", nêu rõ: (Trích nguyên văn)

"Xét đề nghị của Tổng Công ty D tt VN tại Công văn số 66/2011/CV-DTT-HĐQT ngày 29/11/2011 và Công văn số 66CV/TT-TALOCO ngày 26/11/2011 của Công ty DTTTT về việc giải quyết quyền sử dụng đất tại Công ty DTTTT thuộc Tổng Công ty D tt VN.

Để tạo điều kiện cho Công ty DTTTT (Doanh nghiệp nhà nước thuộc Tổng Công ty D tt VN) có các cơ sở vật chất ổn định, sớm thực hiện sắp xếp đổi mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, phát triển sản xuất, kinh doanh, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh BT xem xét, quyết định sắp xếp lại, cho phép Công ty DTTTT được tiếp tục sử dụng 02 cơ sở nhà, đất đã được giao quản lý, sử dụng tại tỉnh Bình Thuận, cụ thể là:

1. Trạm Dâu tằm tơ HT: Địa chỉ Quốc lộ 55 xã TP, thị xã LG, tỉnh Bình Thuận;

2. Trạm Dâu tằm tơ ĐL: Địa chỉ Tỉnh lộ 334, xã Nc, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh BT xem xét, giúp đỡ./.".

** Đối với Trạm Dâu tằm tơ TL1 tại xã ĐT, huyện TL của Công ty DTTTT. Diện tích hiện nay: 2.294m^2, đất được giao theo Quyết thu hồi đất và giao đất chuyên dùng số 43.QĐ/UB-TL ngày 12/8/1992 của UBND huyện TL để Công ty thành lập Trạm Dâu tằm TL1. Bị thu hồi bởi Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT:*

Trạm Dâu tằm tơ TL1 tại xã ĐT, huyện TL trước đây là Cửa hàng Thương nghiệp huyện TL. Sau khi đã bán một số diện tích đất của Cửa hàng Thương nghiệp huyện TL cho một số hộ dân địa phương sử dụng làm nhà ở, toàn bộ diện tích còn lại 2.294m^2 của Cửa hàng Thương nghiệp huyện TL đã được UBND huyện TL chuyển nhượng cho Công ty với giá 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) và đã ban hành Quyết định thu hồi đất và giao đất chuyên dùng số

43.QĐ/UB-TL ngày 12/8/1992 cho Công ty thành lập Trạm Dâu tằm TL1. Như vậy, khu đất này là tài sản hợp pháp của Công ty DTTTT.

Năm 2004, do tình hình sản xuất kinh doanh ngành dâu tằm tại huyện TL không hiệu quả nên Tổng Công ty D tt VN đã tổ chức thẩm định và cho phép Công ty DTTTT được thanh lý Trạm Dâu tằm TL1. Công ty đã bán thanh lý đấu giá Trạm Dâu tằm TL1 cho ông NLQ1 vào năm 2004 với giá 125.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Vì số tiền 30.000.000đ mua Cửa hàng Thương nghiệp huyện TL vào năm 1992 của Công ty là tiền vay ngân hàng, không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước nên Công ty được thực hiện quyền chuyển nhượng tài sản của mình cho ông NLQ1 là đúng qui định tại điểm a, khoản 2 Điều 110 Luật đất đai năm 2003. Chủ tịch UBND tỉnh BT cũng đã có Văn bản số 5179/UBND-NC ngày 13/11/2007 kết luận chỉ đạo Chủ tịch UBND huyện TL cấp Giấy chứng nhận QSDĐ Trạm Dâu tằm TL1 tại xã ĐT, huyện TL cho ông NLQ1.

Ngày 21/4/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh BT ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT tại xã ĐT, huyện TL.

Nay, Công ty DTTTT khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết thì ngày 11/4/2016, Công ty DTTTT có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đối với Quyết định số 1122/QĐ-UBND của UBND tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm dâu tằm tơ HT.

Hiện nay, Công ty chỉ yêu cầu hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND, về việc thu hồi 2.777m^2 đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1.

- Người bị kiện - Ủy ban nhân dân tỉnh BT trình bày:

Đối với diện tích đất tại xã TP, huyện HT (cũ) – nay là xã TP, thị xã LG:

Ngày 21/4/2008, UBND tỉnh BT ban hành Quyết định số 1122/QĐ-UBND, về việc thu hồi đất của Trạm Dâu Tằm Tơ HT của Công ty DTTTT tại xã TP, thị xã LG.

Ngày 04/6/2008, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND thị xã LG và Công ty DTTTT để làm các thủ tục giao đất cho UBND thị xã LG (theo Giấy mời số 409/GM-STNMT ngày 29/5/2008 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) nhưng Công ty DTTTT không tham dự.

Sau khi được giao đất, theo đề nghị của UBND thị xã LG, UBND tỉnh có Công văn số 3327/UBND-ĐTQH ngày 08/7/2009 đồng ý đưa diện tích của Trạm Dâu tằm tơ HT để đầu tư phát triển khu dân cư. UBND thị xã LG đã tiến hành quy hoạch phương án xây dựng khu dân cư, hiện nay đang triển khai các thủ tục để đầu tư dự án khu dân cư theo quy định.

Đối với việc đền bù, UBND tỉnh có Công văn số 4908/UBND-ĐTQH ngày 29/9/2009 về việc giải quyết số tài sản trên đất (nhà sản xuất, nhà kho, văn phòng) của Công ty DTTTT. UBND thị xã LG đã chỉ đạo Ban bồi thường giải tỏa thị xã tiến hành kiểm kê tài sản trên đất của Trạm Dâu tằm tơ để thực hiện việc bồi thường, giải tỏa theo quy định.

Ngày 13/10/2009, Ban bồi thường giải tỏa thị xã LG chủ trì cùng các ngành có liên quan và Công ty DTTTT tiến hành kiểm kê tài sản có trên đất. Tại Biên bản trên Công ty DTTTT đã ký xác nhận các tài sản có trên đất của Công ty.

Căn cứ Biên bản kiểm kê tài sản, ngày 16/10/2009 Hội đồng định và bán đấu giá tài sản thanh lý Nhà nước của thị xã LG tiến hành đánh giá thực trạng còn lại của tài sản (có mời Công ty DTTTT nhưng Công ty không tham dự).

Trên cơ sở kiểm kê, Ban bồi thường giải tỏa thị xã đã tham mưu UBND thị xã ban hành Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 16/11/2009 về việc chi trả tiền hỗ trợ về tài sản trên đất và các khoản hỗ trợ khác cho Công ty DTTTT, với số tiền là 104.666.672 đồng, gồm: hỗ trợ về nhà cửa, vật tư kiến trúc là 80.532.722 đồng và hỗ trợ khác là 24.133.950 đồng.

Ban bồi thường giải tỏa thị xã đã 3 lần mời Công ty DTTTT để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tại các Giấy mời số 68/GM-BTGT ngày 04/12/2009, số 248/GM-UBND ngày 21/8/2010 và số 265/GM-UBND ngày 24/9/2010; nhưng Công ty DTTTT không đến nhận tiền. Ban bồi thường giải tỏa thị xã gửi số tiền 104.666.672 đồng vào Tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng vào ngày 09/12/2009.

Đối với diện tích đất tại TL1:

Ngày 21/4/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh BT ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND, về việc thu hồi 2.777m^2 đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 tại xã ĐT, huyện TL.

Ngày 04/6/2008, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện TL và Công ty DTTTT để làm các thủ tục giao đất cho UBND huyện (theo Giấy mời số 409/GM-STNMT ngày 29/5/2008 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường) nhưng Công ty DTTTT không tham dự.

Sau khi bàn giao đất cho địa phương quản lý, ông NLQ1 làm đơn khiếu nại và Công ty DTTTT có Công văn số 18CV/KN-TALOCO ngày 20/5/2008 kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét lại Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của UBND tỉnh thu hồi 2.777,0m^2 đất tại xã ĐT. Việc khiếu nại của ông NLQ1 và kiến nghị Công ty DTTTT, UBND tỉnh có Văn bản số 2464/UBND-NC ngày 26/5/2008 và Văn bản số 4272/UBND-NC ngày 03/9/2008 trả lời với nội dung: Việc hợp đồng mua bán giữa Công ty DTTTT với ông NLQ1 chưa đúng quy định về pháp luật như: chưa làm thủ tục chuyển sang hình thức thuê đất của Nhà nước theo quy định, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước về quyền sử dụng đất và Công ty chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hợp đồng mua bán tài sản giữa Công ty DTTTT và Ông là hợp đồng dân sự, nếu một trong hai bên vi phạm hợp đồng đã ký kết thì có quyền khởi kiện ra Toà án. Nếu ông NLQ1 có phương án sản xuất, kinh

doanh phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật thì ông NLQ1 làm đơn xin thuê đất gởi đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

Không đồng ý việc trả lời khiếu nại của UBND tỉnh, ông NLQ1 tiếp tục gởi đơn đến Thủ tướng Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm tra xác minh tham mưu Thủ tướng Chính phủ xem xét giải quyết. Qua xem xét Báo cáo số 2582/BTNMT-TTr ngày 14/7/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trương Vĩnh T1 thay mặt Thủ tướng Chính phủ đồng ý với kiến nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường "*công nhận việc thu hồi đất của UBND tỉnh BT và việc giải quyết nội dung đơn tố cáo của ông NLQ1 là phù hợp theo qui định của pháp luật*" (tại Công văn số 5661/VPCP-KNTN ngày 12/8/2010 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ - Trương Vĩnh T1).

Từ những căn cứ trên, người bị kiện khẳng địnhQuyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 thu hồi 2.777m^2 đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 và Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 thu hồi 14.844m^2 đấtcủa Trạm Dâu tằm tơ HT của Công ty DTTTT là đúng quy định pháp luật theo quy định tại khoản 2, 3, 6, 9 và 12, Điều 38 Luật Đất đai năm 2003.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – ông NLQ1 trình bày:

Thống nhất với yêu cầu của người khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT. Bởi: Việc chuyển nhượng quyền sử dụng diện tích đất 2.777m^2, tọa lạc tại xã ĐT, huyện TL giữa Công ty DTTTT và ông là đúng quy định pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – UBND thị xã LG (do ông Thiên Quốc P1) đại diện theo ủy quyền trình bày:

Thống nhất với ý kiến của UBND tỉnh BT, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của Công ty DTTTT.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – UBND huyện TL (do ông Cáp Xuân B) đại diện theo ủy quyền trình bày:

Thống nhất với ý kiến của UBND tỉnh BT, đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của Công ty DTTTT.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2016/HC-ST ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ Điều 28, Điều 30, Điều 104, điểm b khoản 1 Điều 120, 163, 164 Luật tố tụng hành chính;

Điều 3 Nghị quyết số 56/2010/QH12 về việc thi hành Luật Tố tụng hành chính;

Điều 39, Điều 44 Luật đất đai năm 2003;

Điều 1, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Pháp lệnh về án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty DTTTT, về việc khiếu kiện Quyết định hành chính số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT.

Tuyên bố:

- Đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ HT của Công ty DTTTT.

- Hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/5/2016, người bị kiện là Ủy ban nhân dân tỉnh BT có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng cáo của người bị kiện và giữ nguyên bản án số 01/2016/HCST ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, tòa diện chứng cứ ý kiến của Viện kiểm sát, của người khởi kiện và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về hình thức đơn kháng cáo của người bị kiện trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Xét nội dung đơn kháng cáo và đối chiếu với bản án sơ thẩm đã xét xử thì thấy:

Xét đối tượng khởi kiện vụ án hành chính: Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 và Nghị quyết 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 thì đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính là các quyết định: 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 về việc thu hồi đất của Trạm dâu tằm tơ HT và Quyết định 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 về việc thu hồi đất của Trạm dâu tằm tơ TL1.

Xét yêu cầu kháng cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh BT là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty DTTTT.

Về nội dung vụ án: Công ty DTTTT cho rằng Ủy ban nhân dân tỉnh BT ban hành quyết định số 1121/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Trạm dâu tằm tơ TL1 tại xã ĐT, huyện TL đã không áp dụng đúng quy định của pháp luật, làm xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty nên yêu cầu hủy quyết định 1121.

Xét tính hợp pháp và tính có căn cứ của quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008, thấy rằng:

Về thẩm quyền ban hành Quyết định 1121: Công ty DTTTT là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Tổng Công ty D tt VN thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý, có chi nhánh tại xã ĐT, huyện TL. Căn cứ Điều 44 Luật đất đai năm 2003, Điều 31 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 thuộc thẩm quyền thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh BT. Tuy nhiên, tại Điều 1, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ (có hiệu lực thi hành từ ngày 16/02/2007) cũng như căn cứ công văn số 8003/BTC-QLCS ngày 17/6/2014 của Bộ Tài chính thì: "Đối với cơ sở là nhà và đất của doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước sử dụng sai mục đích (bỏ trống, cho thuê, cho mượn, liên doanh không đúng quy định để bị lấn chiếm…) thì Bộ Tài chính quyết định thu hồi đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thuộc Trung ương quản lý; UBND cấp tỉnh quy định thu hồi đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thuộc địa phương quản lý. Công ty D tt VN thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thì Công ty DTTTT thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp công ty sử dụng sai mục đích thì thẩm quyền thu hồi đất và tài sản do Bộ Tài chính quyết định. Như vậy, căn cứ Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ thì thẩm quyền thu hồi đất trong trường hợp này là của Bộ Tài chính. UBND tỉnh BT không có thẩm quyền thu hồi đất của Công ty DTTTT vì đây là doanh nghiệp thuộc Trung ương quản lý. Việc cấp sơ thẩm nhận định về thẩm quyền thu hồi đất thuộc Bộ Tài chính là có căn cứ nên chấp nhận.

Về nội dung của quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT:

Về hình thức của quyết định: Chỉ căn cứ Luật đất đai năm 2003 và xét đề nghị của Thanh tra tỉnh, theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường mà không nêu căn cứ cụ thể Điều, khoản, điểm trong quyết định là không phù hợp.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật đất đai năm 2003, thì: *"Trước khi thu hồi đất, chậm nhất là chín mươi ngày đối với đất nông nghiệp và một trăm tám mươi ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phải thông báo cho người bị thu hồi đất biết lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư"* nhưng UBND tỉnh BT không thực hiện vấn đề này nên được xem là về mặt trình tự chưa đảm bảo việc thu hồi đất.

Xét về nguồn gốc đất thì thấy: Tại giấy bán nhà cửa hàng thương nghiệp ngày 06/8/1992 giữa UBND huyện TL với Trạm dâu tằm tơ TL1, về việc UBND

huyện TL bán cơ sở nhà của cửa hàng là nhà cấp 4 và khuôn viên đất gắn liền với nhà của Cửa hàng thương nghiệp có diện tích 2.294m^2 với giá 30 triệu đồng. Công ty đã nộp đủ vào ngân sách của UBND huyện TL. Đồng thời, ngày 12/8/1992 UBND huyện TL ban hành quyết định số 43/QĐ-UBTL: *"Thu hồi 2.294m^2 đất của Cửa hàng thương nghiệp giao phần đất có diện tích 2.294m^2 nói trên cho Trạm dâu tằm tơ TL1 được sử dụng vào mục đích xây dựng trạm dâu tằm tơ"*. Ngày 22/7/1996, Trạm dâu tằm tơ kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất thể hiện ở tờ khai lập ngày 22/7/1996. Như vậy, diện tích 2.294m^2 thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Công ty DTTTT, kể từ khi sử dụng đất cho đến khi UBND tỉnh BT ban hành Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 về việc thu hồi đất của Trạm dâu tằm TL1 cũng không có tranh chấp hay khiếu nại của người khác. Từ những căn cứ trên, cấp sơ thẩm cho rằng quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của UBND tỉnh BT ban hành không đúng thẩm quyền, không đúng trình tự thủ tục khi quyết định thu hồi đất và nội dung của quyết định 1121 thể hiện UBND huyện TL đã bán phần đất này cho Trạm dâu tằm tơ nên đã hủy quyết định số 1121. Xét thấy cấp sơ thẩm đã xét xử phù hợp theo quy định của pháp luật nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người bị kiện.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của người bị khởi kiện, giữ y bản án sơ thẩm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của người bị kiện không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính 2015

Không chấp nhận đơn kháng cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh BT

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 01/2016/HCST ngày 17/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ Điều 28, Điều 30, Điều 104, điểm b khoản 1 Điều 120, 163, 164 Luật tố tụng hành chính;

Điều 3 Nghị quyết số 56/2010/QH12 về việc thi hành Luật tố tụng hành chính;

Điều 39, Điều 44 Luật đất đai năm 2003;

Điều 1, Điều 6 Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty DTTTT, về việc khiếu kiện Quyết định hành chính số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Ủy ban

nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT.

Tuyên bố:

- Đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ HT của Công ty DTTTT.

- Hủy Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 21/4/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh BT về việc thu hồi đất của Trạm Dâu tằm tơ TL1 của Công ty DTTTT.

Ủy ban nhân dân tỉnh BT phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ theo biên lai thu tiền số 0006900 ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- NKK;
- NBK;
- NLQ;
- Lưu: VP, Hồ sơ, 15bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Văn Yên